

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2024/HNGĐ-PT
Ngày: 20 - 11 - 2024
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Minh Tùng.

Ông Sỹ Danh Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Ông Đỗ Trung Đền - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 26/2024/TLPT-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 89/2024/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 6 năm 2024, được sửa chữa, bổ sung ngày 21/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 20/2024/QĐ-PT ngày 28 tháng 10 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Phạm Phúc Hậu, sinh ngày 05/6/1976; địa chỉ: Số 288/AH, ấp An Hòa, xã An Bình Tây, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre; có mặt.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Loan, sinh ngày 01/01/1979; địa chỉ: Số 93, khóm Tân Đông A, thị trấn Thanh Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

3. Người làm chứng: Anh Phạm Phúc Huy, sinh năm 2002; địa chỉ: Số 93, khóm Tân Đông A, thị trấn Thanh Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

4. Người kháng cáo: Anh Phạm Phúc Hậu, là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Phạm Phúc Hậu trình bày:

Về hôn nhân: Anh Hậu và chị Loan tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Bình Tây, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre vào ngày 07/11/2002. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2014 phát sinh mâu thuẫn giữa vợ chồng, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên thường xuyên cự cãi nhau, vợ chồng ly thân từ tháng 7/2014 cho đến nay, đã tìm cách hàn gắn tình cảm nhiều lần nhưng không thành. Anh Hậu nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn chị Loan.

Về nuôi con: Vợ chồng có 02 con chung tên là Phạm Phúc Huy, sinh ngày 23/10/2002 và Phạm Quốc Hoàng, sinh ngày 13/12/2006. Anh Hậu đồng ý giao con chung Quốc Hoàng cho chị Loan được trực tiếp nuôi dưỡng. Đối với con chung Phúc Huy đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Hậu đồng ý cấp dưỡng nuôi con một lần với số tiền 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa, anh Hậu trình bày có gửi tiền cho chị Loan nuôi dưỡng con chung nhưng không xác định bao nhiêu tiền, anh Hậu không có chứng cứ để chứng minh. Anh Hậu chỉ đồng ý cấp dưỡng cho con chung Phạm Quốc Hoàng theo quy định pháp luật tính từ ngày xét xử cho đến khi con chung trưởng thành, không đồng ý cấp dưỡng cho con 01 lần với số tiền 50.000.000 đồng như tại phiên hòa giải.

Về chia tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Nguyễn Thị Loan trình bày:

Về hôn nhân: Chị Loan thừa nhận lời trình bày của anh Hậu về thời gian sống chung và có kết hôn cũng như mâu thuẫn vợ chồng là đúng. Vợ chồng đã ly thân với nhau từ tháng 7/2014 cho đến nay nên chị Loan đồng ý ly hôn với anh Hậu.

Về nuôi con: Vợ chồng có 02 con chung tên là Phạm Phúc Huy, sinh ngày 23/10/2002 và Phạm Quốc Hoàng, sinh ngày 13/12/2006. Khi ly hôn, chị Loan thống nhất tiếp tục nuôi dưỡng con chung Quốc Hoàng, con chung Phúc Huy đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết. Chị Loan yêu cầu anh Hậu cấp dưỡng nuôi con 01 lần với số tiền 300.000.000 đồng. Tại phiên tòa, chị Loan thừa nhận anh Hậu có gửi tiền nuôi con chung nhưng không xác định cụ thể, chị Loan chỉ thừa nhận số tiền anh Hậu gửi qua bưu điện khoảng 20.000.000 đồng.

Về chia tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, anh Phạm Phúc Huy trình bày: Từ khoảng năm 2016 cho đến khi anh Huy trưởng thành, hàng tháng anh Hậu có gửi tiền qua bưu điện cho chị Loan. Anh Huy xác định tổng số tiền anh Hậu đã gửi khoảng 100.000.000 đồng.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 89/2024/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 6 năm 2024, được sửa chữa, bổ sung ngày 21/6/2024, Tòa án nhân dân huyện Thanh

Bình, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự; điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu của anh Phạm Phúc Hậu.

1. Về hôn nhân: Anh Phạm Phúc Hậu và chị Nguyễn Thị Loan thuận tình ly hôn.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng:

Chị Nguyễn Thị Loan được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Phạm Quốc Hoàng, sinh ngày 13/12/2006.

Buộc anh Phạm Phúc Hậu hoàn trả tiền cấp dưỡng nuôi con chung Phạm Phúc Huy và Phạm Quốc Hoàng tính từ tháng 7/2014 đến ngày xét xử sơ thẩm là 75.500.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành xong khoản tiền thực hiện nghĩa vụ, hàng tháng anh Hậu còn phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Buộc anh Phạm Phúc Hậu tiếp tục cấp dưỡng nuôi con chung Phạm Quốc Hoàng hàng tháng bằng $\frac{1}{2}$ mức lương cơ sở tính từ tháng 7 năm 2024 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Riêng Phạm Phúc Huy đã trưởng thành, các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Anh Phạm Phúc Hậu có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con mà không ai được quyền cản trở.

3. Về chia tài sản khi ly hôn: Anh Phạm Phúc Hậu và chị Nguyễn Thị Loan không yêu cầu nên không đặt vấn đề giải quyết.

4. Về nợ chung: Anh Phạm Phúc Hậu và chị Nguyễn Thị Loan trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Phạm Phúc Hậu phải chịu án phí hôn nhân gia đình và cấp dưỡng nuôi con chung sơ thẩm là 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng); nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006476 ngày 28/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Anh Phạm Phúc Hậu tiếp tục nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Chị Nguyễn Thị Loan phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí sơ thẩm.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về quyền và thời hạn kháng cáo của đương sự, quyền và nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, thời hiệu thi hành án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/6/2024 nguyên đơn Phạm Phúc Hậu kháng cáo một phần bản án sơ thẩm yêu cầu xem xét sửa Bản án sơ thẩm số 89/2024/HNGĐ-ST ngày 14/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, không buộc anh Hậu cấp dưỡng nuôi con với số tiền 75.500.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Anh Phạm Phúc Hậu không rút đơn khởi kiện.

Chị Nguyễn Thị Loan không rút yêu cầu anh Hậu cấp dưỡng cho con, nhưng chị Loan có thay đổi yêu cầu. Chị Loan yêu cầu anh Hậu hoàn trả cho chị Loan số tiền cấp dưỡng cho hai con chung là 32.255.000 đồng, yêu cầu anh Hậu cấp dưỡng cho con chung Phạm Quốc Hoàng, sinh ngày 13/12/2006 với mức cấp dưỡng là nửa tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người cấp dưỡng đang cư trú cho mỗi tháng, thời gian từ tháng 7/2024 đến khi con chung Quốc Hoàng thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Phạm Phúc Hậu không rút kháng cáo, nhưng anh Hậu thay đổi yêu cầu kháng cáo. Anh Hậu đồng ý hoàn trả cho chị Loan số tiền cấp dưỡng cho hai con chung là 32.255.000 đồng, đồng ý cấp dưỡng cho con chung Phạm Quốc Hoàng, sinh ngày 13/12/2006 với mức cấp dưỡng là nửa tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người cấp dưỡng đang cư trú cho mỗi tháng, thời gian từ tháng 7/2024 đến khi con chung Quốc Hoàng thành niên (đủ 18 tuổi).

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý phúc thẩm và xét xử. Đơn kháng cáo của anh Phạm Phúc Hậu nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định của pháp luật nên hợp lệ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Nguyễn Thị Loan và anh Phạm Phúc Hậu đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, anh Hậu đồng ý hoàn trả cho chị Loan số tiền cấp dưỡng cho hai con chung là 32.255.000 đồng, đồng ý cấp dưỡng cho con chung Quốc Hoàng với mức cấp dưỡng là nửa tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người cấp dưỡng đang cư trú cho mỗi tháng, thời gian từ tháng 7/2024 đến khi con chung Quốc Hoàng thành niên (đủ 18 tuổi) theo yêu cầu của chị Loan. Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Căn cứ vào Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của anh Phạm Phúc Hậu nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định của pháp luật nên hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Hậu và chị Loan thống nhất với nhau về nuôi con chung. Cụ thể: Con chung Phạm Phúc Huy, sinh ngày 23/10/2002, đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; đối với con chung Phạm Quốc Hoàng, sinh ngày 13/12/2006 giao cho chị Loan trực tiếp nuôi dưỡng; Về cấp dưỡng cho con, chị Loan yêu cầu anh Hậu hoàn trả cho chị Loan số tiền cấp dưỡng cho hai con chung là 32.255.000 đồng, yêu cầu anh Hậu có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung Phạm Quốc Hoàng với mức cấp dưỡng là nửa tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người cấp dưỡng đang cư trú cho mỗi tháng, thời gian từ tháng 7/2024 đến khi con chung Phạm Quốc Hoàng thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Hậu đồng ý hoàn trả cho chị Loan số tiền cấp dưỡng cho hai con chung là 32.255.000 đồng, đồng ý cấp dưỡng cho con chung Phạm Quốc Hoàng với mức cấp dưỡng là nửa tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người cấp dưỡng đang cư trú cho mỗi tháng, thời gian từ tháng 7/2024 đến khi con chung Phạm Quốc Hoàng thành niên (đủ 18 tuổi). Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Căn cứ vào Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm.

[3] Về án phí sơ thẩm: Anh Hậu là người có nghĩa vụ cấp dưỡng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[4] Về án phí phúc thẩm: Anh Hậu phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Những ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm do phù hợp như đã nhận định trên nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 300, Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 81, 82, 83, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27, Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 89/2024/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 6 năm 2024, được sửa chữa, bổ sung ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

1. Về nuôi con chung:

Giao con chung Phạm Quốc Hoàng, sinh ngày 13/12/2006 cho chị Nguyễn Thị Loan được trực tiếp nuôi dưỡng (con chung đang do chị Loan nuôi dưỡng).

Anh Phạm Phúc Hậu có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung Phạm Quốc Hoàng là nửa tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người cấp dưỡng đang cư trú cho mỗi tháng, thời gian từ tháng 7/2024 đến khi con chung Quốc Hoàng thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Phạm Phúc Hậu có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, không ai được cản trở.

Anh Phạm Phúc Hậu có nghĩa vụ hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Loan số tiền cấp dưỡng cho con chung Phạm Phúc Huy và Phạm Quốc Hoàng là 32.255.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí sơ thẩm: Anh Phạm Phúc Hậu phải chịu 450.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (bao gồm 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn); nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006476 ngày 28/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Anh Phạm Phúc Hậu còn phải nộp số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Về án phí phúc thẩm: Anh Phạm Phúc Hậu phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm; nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0006699 ngày 27/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

4. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sỹ Danh Đạt - Phạm Minh Tùng

Nguyễn Thị Thúy Hằng